

Số: 53/2025/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các dự án tỉnh Vĩnh Long**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về việc quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý các dự án tỉnh Vĩnh Long.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban Quản lý các dự án tỉnh Vĩnh Long (gọi tắt là Ban Quản lý các dự án) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long, chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành.

2. Ban Quản lý các dự án có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng Thương mại để giao dịch theo quy định của pháp luật.

3. Ban Quản lý các dự án thực hiện các chức năng của chủ đầu tư, tổ chức quản lý thực hiện các dự án được giao trong lĩnh vực dân dụng, công nghiệp,

giao thông thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư theo quy định tại Mục I, II, IV Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; các dự án đầu tư xây dựng sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài và các dự án khác do người quyết định đầu tư giao. Thực hiện tư vấn quản lý dự án, tư vấn đầu tư xây dựng cho các chủ đầu tư khi có yêu cầu trên cơ sở bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ quản lý dự án được giao và đáp ứng yêu cầu về điều kiện năng lực theo quy định.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Ban Quản lý các dự án thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư, tổ chức quản lý thực hiện các dự án được giao trong lĩnh vực dân dụng, công nghiệp, giao thông thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư theo quy định tại Mục I, II, IV Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài và các dự án khác do người quyết định đầu tư giao theo quy định của pháp luật kể từ giai đoạn chuẩn bị dự án đến khi nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng đảm bảo tính hiệu quả của dự án, tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

2. Được thực hiện hoạt động tư vấn quản lý dự án, tư vấn giám sát và tư vấn đầu tư xây dựng do đơn vị, tổ chức khác làm chủ đầu tư phù hợp với năng lực chuyên môn và theo quy định tại các văn bản pháp luật về đấu thầu và quản lý đầu tư xây dựng công trình.

3. Quản lý về phạm vi, kế hoạch công việc; khối lượng công việc; chất lượng xây dựng; tiến độ thực hiện; chi phí đầu tư xây dựng; an toàn trong thi công xây dựng; bảo vệ môi trường trong xây dựng; lựa chọn nhà thầu và hợp đồng xây dựng; quản lý rủi ro; quản lý hệ thống thông tin công trình và các nội dung cần thiết khác được thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng và quy định khác của pháp luật có liên quan.

4. Lập kế hoạch dự án, tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng, thực hiện dự án, kết thúc xây dựng, bàn giao công trình để vận hành, sử dụng, quản lý tài chính và giải ngân, hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình, giám sát, đánh giá và báo cáo, thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời thầu; tổ chức lựa chọn nhà thầu; thẩm định phê duyệt trong lựa chọn nhà thầu.

5. Bàn giao công trình cho cơ quan, đơn vị quản lý vận hành, khai thác sử dụng; trường hợp cần thiết được người quyết định đầu tư giao thì trực tiếp quản lý vận hành, khai thác sử dụng công trình.

6. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật hoặc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban Quản lý các dự án

a) Ban quản lý các dự án có Giám đốc và 03 Phó giám đốc;

b) Giám đốc là người đứng đầu Ban Quản lý các dự án, có trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Ban Quản lý các dự án, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý các dự án;

c) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Ban Quản lý các dự án;

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của Đảng và của pháp luật.

2. Các phòng thuộc Ban Quản lý các dự án

a) Phòng Hành chính - Kế toán - Tổng hợp;

b) Phòng Quản lý dự án Dân dụng;

c) Phòng Quản lý dự án Giao thông;

d) Phòng Kỹ thuật nghiệp vụ.

Điều 4. Biên chế và số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc, chỉ tiêu hợp đồng lao động (nếu có) thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

2. Các văn bản sau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực:

a) Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Vĩnh Long;

b) Quyết định số 1297/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng, sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài tỉnh Vĩnh Long

c) Quyết định số 1615/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch

Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông trực thuộc Sở Giao thông vận tải Vĩnh Long.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Ban Quản lý các dự án tỉnh Vĩnh Long, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 5;
- Bộ Xây dựng;
- Cục kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Nội vụ;
- TT.TU&HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, P.CT UBND tỉnh;
- Ban TCTU;
- BLĐ. VPUBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo Vĩnh Long;
- Trung tâm thông tin điều hành;
- Ban TCDNC tỉnh;
- Lưu: VT, 78.TCDNC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**